

CHƯƠNG VIII: CÁC NHÓM THỰC VẬT

Bài 37: TẢO

1. Cấu tạo của tảo:

a) Quan sát tảo xoắn (Tảo nước ngọt)

- Có màu lục
- Cơ thể (Tảo xoắn) là một sợi gồm nhiều tế bào hình chữ nhật
- Sinh sản sinh dưỡng và tiếp hợp

b) Quan sát rong mơ (Tảo nước mặn)

- Có màu nâu
- Cơ thể có dạng cành cây
- Sinh sản hữu tính giữa tinh trùng và noãn cầu

c) Kết luận: Tảo là thực vật bậc thấp có cấu tạo đơn giản, có diệp lục chưa có rễ, thân, lá

2. Một vài tảo khác thường gặp:

a) Tảo đơn bào: Tảo tiểu cầu, Tảo silic

b) Tảo đa bào: Tảo vòng, rau diếp biển, rau câu, tảo sừng hươu

3) Vai trò của tảo:

- Cung cấp oxy cho các động vật ở nước
- Thức ăn cho người và gia súc, làm thuốc, hồ dán, thuốc nhuộm
- Tảo cũng có thể gây hại

• Câu hỏi cuối bài:

1. Cơ thể của tảo có cấu tạo:

- Tất cả đều là đơn bào
- Tất cả đều là đa bào
- Có dạng đơn bào và đa bào

2. Tảo là thực vật bậc thấp vì

- Cơ thể có cấu tạo đơn bào
- Sống ở nước
- Chưa có rễ, thân, lá

3. Nêu đặc điểm cấu tạo của tảo xoắn và rong mơ. Giữa chúng có điểm gì giống nhau và điểm gì khác nhau?

4. Quan sát hình và trả lời câu hỏi: em thấy có gì khác nhau về màu nước của 2 cốc.



Cốc nước máy



Cốc nước hồ

1. Môi trường sống của rêu:

Rêu sống ở nơi ẩm ướt.

2. Quan sát cây rêu:

- Cấu tạo đơn giản:
 - Rễ giả (hút nước kém)
 - Thân và lá chưa có mạch dẫn
- Rêu sinh sản bằng bào tử

3. Túi bào tử và sự phát triển của rêu:

- Cơ quan sinh sản là túi bào tử nằm ở ngọn cây
- Rêu sinh sản bằng bào tử
- Bào tử nảy mầm phát triển thành cây rêu

4. Vai trò của rêu:

- Hình thành đất
- Tạo than bùn dùng làm phân bón, chất đốt.

• Câu hỏi cuối bài:

1. Điền vào chỗ trống những từ thích hợp

Cơ quan sinh dưỡng của rêu gồm có, chưa có thật sự. Trong thân và lá rêu chưa có Rêu sinh sản bằng được chứa trong, cơ quan này nằm ở cây rêu

2. So sánh đặc điểm cấu tạo của rêu với tảo.

3. So sánh cây có hoa với cây rêu có gì khác?